

Bản án số: 53/2023/HS-ST

Ngày: 21-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Huân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đặng Thị Huệ Tú

2. Bà Lê Thị Xuân Lang

- Thư ký Tòa phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa, theo sự phân công của Viện kiểm sát nhân dân Tối cao: Bà Trần Thị Hương Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2023/HSST ngày 11 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 361/2023/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài H; Tên gọi khác: Tý; Sinh năm: 1986, tại: Trà Vinh; Hộ khẩu thường trú: khóm 5 (ấp Quới A cũ), thị trấn CQ, huyện TC, tỉnh TV; Chỗ ở: Không có chỗ ở nhất định; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T; Có vợ: Trần Thị Thúy H, sinh năm 1989 và có 01 con sinh năm 2009; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Năm 2008 bị đưa vào trung tâm hỗ trợ xã hội TP. Hồ Chí Minh thời hạn 05 tháng.

+ Ngày 26/3/2014, bị xử lý hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng

+ Ngày 23/01/2016, Công an quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh bắt, lập danh bản, chỉ bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 20/11/2018, Công an quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh bắt, lập danh bản, chỉ bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 14/12/2019, Công an quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh bắt, lập danh bản, chỉ bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Tháng 3/2020, sử dụng trái phép chất ma túy, Hân bị đưa vào cai nghiện tại Trung tâm cai nghiện ma túy số 2, thời gian 18 tháng.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/12/2011 đến ngày 15/4/2013 được trả tự do; Bị bắt giam theo lệnh truy nã ngày 11/8/2022 – Có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Văn ĐM; Sinh năm: 1983; Thường trú: Khu phố Thanh Minh, phường Quảng Vinh, thành phố TH, tỉnh TH; Chỗ ở: 561/30A, tổ 3, khu phố Chiêu Liêu, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương – Vắng mặt.

2. Ông Văn Đình T; sinh năm: 1978; Thường trú: Thôn 4, xã Quảng Vinh, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa – Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Trình Văn Đ; Sinh năm: 1976; Thường trú: số 16, đường số 20, phường Linh Tây, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 75A, đường Mạc Đĩnh Chi, phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu – Vắng mặt.

2. Trình Minh Gi; Sinh năm: 1981; Thường trú: 551, khu phố 1, thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; Chỗ ở: B1-09-03 Chung cư City Ctate, đường Võ Văn Kiệt, phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

3. Nguyễn Đức L; Sinh năm: 1990; Thường trú: Khu phố 4, thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh – Vắng mặt

4. Trần Văn H; Sinh năm: 1988; Thường trú: 133T7 Tô Hiến Thành, Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt

5. A Then; Sinh năm: 1984; Thường trú: Thôn 8, xã Đăk Tờ Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn Th(tức Hiệp đầu bạc) là giám đốc Công ty TNHH tư vấn xây dựng “Hoàng Hiệp”, địa chỉ số: 16 đường 20, khu phố 5, phường Linh Tây, quận Thủ Đức (nay là TP. Thủ Đức), thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình điều hành Công ty, Thiệp đã giao cho con rể là Trình Văn Đ phụ trách việc thu mua phế liệu (sắt, da, vải vụn...) cho Công ty; chỉ đạo cho Trình Văn Đ, Trình Minh Gi, Nguyễn Hoài H, Nguyễn Đức L, Trần Văn H, A Then thu mua phế liệu tại một số Công ty.

Do Trình Văn Đ và anh Văn Đình Tuấn cùng thu mua phế liệu tại Công ty giày da “Tài Lộc” trên địa bàn phường Trường Thạnh, quận 9 (nay là TP. Thủ Đức), thành phố Hồ Chí Minh, nên khoảng tháng 7/2011, Đ thỏa thuận với anh T là nếu bên nào mua được phế liệu sẽ chia lại lợi nhuận cho bên kia, anh T đồng ý. Sau khi thỏa thuận, trong tháng 7/2011 (không rõ ngày), Trình Văn Đ biết việc anh Văn Đình M, Văn Đình Tuấn cùng chung tiền thu mua phế liệu (nhựa, da, vải vụn, nhôm) tại Công ty giày da “Tài Lộc” nhưng không thông báo cho Đ biết. Khoảng 12 giờ đến 13 giờ, Trình Văn Đ gọi điện thoại cho Trình Minh Gi, A Then, Bảo (bạn của Giác, không xác định được địa chỉ) biết và bảo Giác gọi người xuống Công ty “Tài Lộc” ngăn cản không cho các anh Mạnh, Tuấn mua hàng. Giác đã gọi Nguyễn Đức L, Trần Văn H, Nguyễn Hoài H (Tý) cùng đi xuống Công ty để chặn xe không cho vào mua hàng. Khi

đến cổng Công ty “Tài Lộc”, cả nhóm vào quán cà phê ngồi chờ, khi thấy 02 xe ô tô chở phế liệu của anh Mạnh, anh T đi ra cổng thì cả nhóm của Giác ra chặn lại. Lúc đó anh T đi xe máy đến và dừng lại, Giác xông đến tát vào mặt anh T và nói: “Chúng mày láo, định qua mặt bọn tao à”. Bị đánh anh T sợ để xe máy lại, bỏ chạy. Cùng lúc anh Mạnh từ trên xe ô tô tải bước xuống thì bị A Then xông vào dùng tay, chân đánh vào người anh Mạnh, Lợi dùng gậy sắt đem theo sẵn (loại gậy bằng sắt có 03 đoạn, có thể kéo ra, rút vào được, dài khoảng 60 cm) vụt vào người anh Mạnh. Bị đánh, anh Mạnh đưa tay lên đỡ và bị đánh trúng vào tay trái. Lúc này, Giác nói thôi không đánh nữa và yêu cầu anh Mạnh vào quán cà phê nói chuyện. Cùng lúc, Đ đi đến bảo anh Mạnh gọi điện thoại cho anh T đến quán cà phê nói chuyện. Anh T quay lại đến cửa quán cà phê thì bị một đôi tượng trong nhóm của Giác đá vào bụng nên anh T sợ bỏ chạy không vào quán nữa. Tại quán cà phê, Đ nói anh Mạnh: Tại sao dám qua mặt vào Công ty lấy hàng (phế liệu), anh Mạnh nói tưởng anh T đã báo rồi. Đ hỏi anh Mạnh lợi nhuận của chuyến hàng, anh Mạnh nói: Được khoảng 50 triệu đồng. Đ không tin và buộc anh Mạnh phải đem xe vào Công ty “Tài Lộc” cân để kiểm tra khối lượng hàng và cử Hân, Lợi, Hiếu đi cùng kiểm tra cân. Sau khi xác định anh Mạnh, Tuấn lãi được 50 triệu đồng, Đ yêu cầu anh Mạnh phải chia đôi lợi nhuận, đưa cho Đ 25 triệu đồng. Do sợ bị đánh nên anh Mạnh buộc phải đồng ý. Đ nói anh Mạnh đưa Giác số tiền trên rồi cùng Bảo ra về. Sau khi nhận được tiền, Đ chỉ đạo Giác đưa tiền cho đồng phạm. Giác đã chia cho Hân 1.000.000 đồng; Lợi 1.500.000 đồng; Hiếu, A Then mỗi người 500.000 đồng; đem về đưa cho Lê Viết Nhuận (bạn Đ) 7.000.000 đồng; số tiền còn lại, Giác, Bảo cùng sử dụng hết. Nhận được số tiền 1.000.000 đồng được chia, Hân đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 15/4/2013 và 28/7/2015 Tòa án nhân dân Quận 9 (nay là Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức) Thành phố Hồ Chí Minh đưa vụ án ra xét xử và tuyên phạt Nguyễn Hoài H 01 năm 04 tháng 07 ngày tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” (Thời hạn tù bằng thời hạn bị cáo đã bị tạm giữ tạm giam), trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

Vụ án sau đó bị hủy để giải quyết lại với tội danh “Cướp tài sản”. Sau khi được trả tự do Nguyễn Hoài H bỏ trốn nên ngày 28/3/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an đã ra quyết định truy nã, quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án đối với bị can và quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Nguyễn Hoài H.

Ngày 11/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an đã bắt được Nguyễn Hoài H tại xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14/8/2022 Cơ quan điều tra Bộ Công an ra quyết định phục hồi điều tra vụ án đối với bị can, quyết định phục hồi điều tra bị can đối với Nguyễn Hoài H để tiến hành điều tra. Quá trình phục hồi, điều tra, Hân đã khai nhận đầy đủ về hành vi tham gia cùng Trình Văn Đ, A Then, Trình Minh Gi, Nguyễn Đức L và Trần Văn H chặn xe hàng của các anh Văn Đình M, Văn Đình Tuấn, đánh và uy hiếp nhằm buộc anh T, anh Mạnh phải đưa tiền. Số tiền đồng bọn chiếm đoạt được, Hân được chia 1.000.000 đồng và đã tiêu xài hết.

Đối với hành vi phạm tội của Trình Văn Đ, Trình Minh Gi, Nguyễn Đức L, A Then và Trần Văn H, tại Bản án hình sự số 73/2018/HSST ngày

25/6/2018 của Tòa án nhân dân quận 9, thành phố Hồ Chí Minh, đã xét xử, tuyên phạt mức án theo pháp luật nên không đề cập giải quyết.

Đối với vật chứng đã thu giữ trong vụ án gồm 11 chiếc điện thoại di động, 01 thanh kiếm, 02 khẩu súng đồ chơi nguy hiểm, 135 gram thuốc phóng Nitro Xenlulo, 01 khẩu súng thể thao và số tiền 50.500.000 đồng, tại Bản án hình sự số 73/2018/HSST ngày 25/6/2018 của Tòa án nhân dân Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh, đã xử lý theo pháp luật nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Tại bản cáo trạng số 5454/CT-VKS.P2 ngày 19 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Tối cao đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoài H về tội: “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài H (Tý) từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 11/8/2022, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam trước đây ngày 08/12/2011 đến ngày 15/4/2013.

Về trách nhiệm dân sự xử lý vật chứng đã được giải quyết xong tại Bản án hình sự số 73/2018/HSST ngày 25/6/2018 của Tòa án nhân dân Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh, nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

- Bị cáo Nguyễn Hoài H đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Hoài H tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, qua đó đã có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng tháng 7/2011, do cho rằng các anh Văn Đình M, Văn Đình Tuấn mua phế liệu của Công ty giấy “Tài Lộc” mà không thông báo cho Trình Văn Đ, nên Trình Văn Đ rủ A Then, Trình Minh Gi, Nguyễn Đức L, Trần Văn H và Nguyễn Hoài H chặn xe ô tô chở phế liệu của các anh Văn Đình M, Văn Đình Tuấn, tại khu vực cổng Công ty giấy “Tài Lộc” thuộc địa bàn phường Trường Thạnh, Quận 9 (nay là TP. Thủ Đức), thành phố Hồ Chí Minh, buộc các anh T, Mạnh vào quán cà phê gần bên Công ty “Tài Lộc” để hỏi chuyện, sau đó Giác dùng tay tát vào mặt anh T, A Then dùng tay chân đánh anh Mạnh, Lợi dùng gậy sắt đánh vào tay anh Mạnh, rồi lấy lý do anh Mạnh đã tranh mua hàng phế liệu, Đ bắt anh Mạnh phải đưa cho Giác và đồng phạm 25.000.000 đồng. Do sợ bị đánh tiếp nên anh Mạnh buộc phải đưa cho Giác, Hân và đồng phạm 25.000.000 đồng. Số tiền chiếm đoạt được Trình Minh Gi chia cho đồng phạm, trong đó Nguyễn Hoài H được chia 1.000.000 đồng, đã tiêu xài hết.

Bị cáo Nguyễn Hoài H có hành vi cùng đồng bọn dùng vũ lực, làm cho các bị hại Văn ĐM, Văn Đình Tuấn lâm vào tình trạng không thể chống cự được để chiếm đoạt số tiền 25.000.000 đồng của các bị hại. Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Hoài H phạm tội “Cướp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hoài H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe và quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi cùng đồng bọn dùng vũ lực để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Trong quá trình điều tra giải quyết vụ án, khi được cho tại ngoại bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho việc điều tra giải quyết vụ án, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, bị cáo Nguyễn Hoài H và Trình Văn Đ, Trình Minh Gi, Nguyễn Đức Lợi, Trần Văn Hiếu, A Then cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội. Trong đó bị cáo Hân là người được Trình Minh Gi rủ cùng đồng bọn đi xuống Công ty giấy “Tài Lộc”. Tại đây, bị cáo đã tham gia chặn xe tải chở hàng của bị hại, buộc bị hại vào quán cà phê để các đồng phạm khác dùng vũ lực chiếm đoạt tài sản của bị hại, bị cáo còn theo chỉ đạo của Giác kiểm tra việc cân hàng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người giúp sức.

Về nhân thân: Nguyễn Hoài H là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị bắt, lập danh bản, chỉ bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị xử lý hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Hoài H bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, tại Quyết định số 157/2020/QĐ-TA ngày 03/3/2020, đến ngày 14/12/2021 bị cáo chấp hành xong. Do hành vi phạm tội của bị cáo Hân được thực hiện trước khi có hành vi vi phạm hành chính nêu trên, nên bị cáo Hân phạm tội thuộc trường hợp chưa có tiền sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Nguyễn Hoài H, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, tương xứng mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng của vụ án: Đã được giải quyết xong tại Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2018/HSST ngày 25/6/2018 của Tòa án nhân dân Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Hoài H (Tý) 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 11 tháng 8 năm 2022, được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ tạm giam trước đây từ ngày 08/12/2011 đến ngày 15/4/2013.

[2] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoài H (Tý) nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo:

Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có

quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị hại; (2)
- Người có QL&NV liên quan;(5)
- Bị cáo; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM;(1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (23) (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Công Huân